

Mã đề: 801

Phần I. Trắc nghiệm (7 điểm)

Ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Câu 1. Để kế thừa, phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, học sinh không được làm việc nào dưới đây?

- A. Gây gỗ đánh nhau. B. Lễ phép với thầy, cô giáo.
C. Chăm chỉ học tập. D. Đoàn kết với các bạn.

Câu 2. Tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc trên thế giới là tôn trọng điều gì?

- A. Vũ khí. B. Truyền thống. C. Hủ tục. D. Tiền bạc.

Câu 3. Quá trình lao động chăm chỉ, chịu khó làm việc một cách thường xuyên, phấn đấu hết mình vì công việc được gọi là:

- A. Lao động hiệu quả. B. Lao động cần cù.
C. Lao động hết mình. D. Lao động sáng tạo.

Câu 4. Việc làm nào dưới đây thể hiện tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc?

- A. Học hỏi điều tốt đẹp từ dân tộc khác. B. Từ chối học hỏi từ dân tộc khác.
C. Kỳ thị quốc gia khác D. Tiếp thu mọi thứ của dân tộc khác.

Câu 5. Câu tục ngữ: Bầu ơi thương lấy bí cùng, tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn nói về truyền thống nào của dân tộc ta?

- A. Nhân đạo. B. Lao động. C. Yêu nước. D. Tôn sư trọng đạo.

Câu 6. Việc áp dụng các thành tựu khoa học kỹ thuật vào trong sản xuất là đề cập đến hoạt động lao động mang tính chất gì?

- A. Sáng tạo. B. Tự do. C. Tự giác. D. Tự phát.

Câu 7. “Dù ai đi ngược về xuôi, nhớ ngày giỗ tổ mùng mười tháng ba” câu nói đề cập đến truyền thống nào của dân tộc ta?

- A. Uống nước nhớ nguồn. B. Văn nghệ.
C. Lao động. D. Yêu nước.

Câu 8. Người cần cù trong lao động sẽ nhận được từ mọi người điều gì?

- A. Yêu quý và tôn trọng. B. Tìm cách hãm hại.
C. Xa lánh và hắt hủi. D. Ghen ghét và căm thù.

Câu 9. Hành động nào sau đây không góp phần kế thừa và phát huy những truyền thống của dân tộc?

- A. Quảng bá làng nghề truyền thống. B. Mặc cảm về trang phục dân tộc mình.
C. Tôn tạo và chăm sóc di tích lịch sử. D. Tìm hiểu về lễ hội truyền thống.

Câu 10. Đối với con người, truyền thống dân tộc góp phần vào quá trình nào?

- A. hội nhập của đất nước. B. thúc đẩy kinh tế - xã hội.
C. phát triển của mỗi cá nhân. D. duy trì hạnh phúc gia đình.

Câu 11. Truyền thống dân tộc là những giá trị thuộc thể loại:

- A. tinh thần. B. tài sản C. của cải. D. vật chất.

Câu 12. Một trong những biểu hiện lao động cần cù và sáng tạo là:

- A. làm việc tự do, cầu thả. B. làm việc thường xuyên, nỗ lực.
C. làm theo mệnh lệnh người khác. D. làm việc theo thói quen.

- Câu 13. Hành vi nào thể hiện sự kế thừa, phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc?**
 A. Mê tín, tin vào bói toán. B. Gây rối trật tự công cộng.
 C. Chê bai các lễ hội truyền thống. D. Ủng hộ đồng bào gặp thiên tai.
- Câu 14. Việc liên kết đào tạo giữa các cơ sở giáo dục nước ngoài với các cơ sở giáo dục Việt Nam là tôn trọng và học hỏi các dân tộc trong lĩnh vực nào ?**
 A. Kinh tế - xã hội. B. Quốc phòng - An ninh.
 C. Giáo dục và đào tạo. D. Khoa học - Kỹ thuật.
- Câu 15. Tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc thể hiện ở việc chúng ta tiếp thu những đặc trưng nào của các dân tộc?**
 A. Mọi hệ giá trị. B. Giá trị tốt đẹp.
 C. Phong tục lỗi thời. D. Hủ tục lạc hậu.
- Câu 16. Tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc mang lại điều gì cho con người?**
 A. Được đi du lịch. B. Có nhiều tiền bạc.
 C. Có thêm ngoại tệ. D. Có thêm hiểu biết.
- Câu 17. Hoàn thiện ý kiến: “Truyền thống là những giá trị... của mỗi dân tộc”?**
 A. Tốt đẹp. B. Lạc hậu. C. Xấu xa. D. Hủ tục.
- Câu 18. Ý nghĩa to lớn của lao động cần cù, sáng tạo mang lại cho con người là:**
 A. không ngừng hoàn thiện kỹ năng. B. ngày càng bị mọi người căm ghét.
 C. bị suy giảm kết quả lao động. D. ngày càng trở nên lười biếng.
- Câu 19. Tại sao mỗi chúng ta cần phải lao động cần cù và sáng tạo?**
 A. Để vừa lòng bố mẹ và người thân. B. Do áp lực gia đình và bạn bè.
 C. Hoàn thiện và phát triển bản thân. D. Do hoàn cảnh xô đẩy phải làm việc.
- Câu 20. Tục thờ cúng ông bà tổ tiên của người Việt Nam là thể hiện truyền thống tốt đẹp nào dưới đây của dân tộc ta?**
 A. Uống nước nhớ nguồn. B. Yêu nước nồng nàn.
 C. Yêu thương con người. D. Hủ tục mê tín dị đoan.

Xác định và ghi lại ý kiến đúng hoặc sai vào giấy kiểm tra:

Câu 21: Phát biểu nào sau đây đúng/sai?

- a) Dân tộc Việt Nam có nhiều truyền thống đáng tự hào như: yêu nước, đoàn kết, cần cù ...
 b) Dân tộc Việt Nam chỉ có duy nhất một truyền thống đó là truyền thống yêu nước.
 c) Trong thời đại hội nhập, việc giữ gìn và phát triển các truyền thống không còn cần thiết.
 d) Các truyền thống của Việt Nam được lưu giữ và phát triển bởi các nhà chức trách và chính phủ.

Câu 22: Phát biểu nào sau đây đúng/sai? thể hiện sự cần cù, sáng tạo trong học tập?

- a) Làm đề cương ôn tập các môn học bằng sơ đồ tư duy.
 b) Học tiếng Anh qua các bài hát.
 c) Tìm nhiều cách khác nhau để giải quyết một vấn đề giáo viên đưa ra.
 d) Chỉ cần hoàn thiện bài học trên lớp là đủ.

Phần II: Tự luận (3 điểm)

Cho tình huống: M rất thích tìm hiểu về các nền văn hóa khác nhau của các dân tộc trên thế giới. M mong muốn khi có điều kiện sẽ đến nhiều quốc gia để khám phá về văn hóa và giới thiệu những nét đặc sắc của văn hóa Việt Nam.

- a/ Em nhận xét gì về sở thích, mong muốn của M?
 b/ Em hãy kể tên 4 truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam?
 b/ Theo em, M nên làm gì để thực hiện mong muốn của mình?

----- HẾT -----

Phần I. Trắc nghiệm (7 điểm)

Ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Câu 1. Quá trình lao động chăm chỉ, chịu khó làm việc một cách thường xuyên, phấn đấu hết mình vì công việc được gọi là:

- A. Lao động cần cù. B. Lao động hết mình.
C. Lao động sáng tạo. D. Lao động hiệu quả.

Câu 2. Tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc thể hiện ở việc chúng ta tiếp thu những đặc trưng nào của các dân tộc?

- A. Giá trị tốt đẹp. B. Hủ tục lạc hậu.
C. Mọi hệ giá trị. D. Phong tục lỗi thời.

Câu 3. Việc áp dụng các thành tựu khoa học kỹ thuật vào trong sản xuất là đề cập đến hoạt động lao động mang tính chất gì?

- A. Sáng tạo. B. Tự giác. C. Tự do. D. Tự phát.

Câu 4. Để kế thừa, phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, học sinh không được làm việc nào dưới đây?

- A. Gây gỗ đánh nhau. B. Đoàn kết với các bạn.
C. Lễ phép với thầy, cô giáo. D. Chăm chỉ học tập.

Câu 5. Một trong những biểu hiện lao động cần cù và sáng tạo là:

- A. làm việc theo thói quen. B. làm việc tự do, cầu thả.
C. làm theo mệnh lệnh người khác. D. làm việc thường xuyên, nỗ lực.

Câu 6. Ý nghĩa to lớn của lao động cần cù, sáng tạo mang lại cho con người là:

- A. không ngừng hoàn thiện kỹ năng. B. ngày càng bị mọi người căm ghét.
C. bị suy giảm kết quả lao động. D. ngày càng trở nên lười biếng.

Câu 7. “Dù ai đi ngược về xuôi, nhớ ngày giỗ tổ mùng mười tháng ba” câu nói đề cập đến truyền thống nào của dân tộc ta?

- A. Yêu nước. B. Văn nghệ. C. Lao động. D. Uống nước nhớ nguồn.

Câu 8. Tại sao mỗi chúng ta cần phải lao động cần cù và sáng tạo?

- A. Để vừa lòng bố mẹ và người thân. B. Do áp lực gia đình và bạn bè.
C. Hoàn thiện và phát triển bản thân. D. Do hoàn cảnh xô đẩy phải làm việc.

Câu 9. Đối với con người, truyền thống dân tộc góp phần vào quá trình nào?

- A. duy trì hạnh phúc gia đình. B. thúc đẩy kinh tế - xã hội.
C. phát triển của mỗi cá nhân. D. hội nhập của đất nước.

Câu 10. Hành động nào sau đây không góp phần kế thừa và phát huy những truyền thống của dân tộc?

- A. Mặc cảm về trang phục dân tộc mình. B. Quảng bá làng nghề truyền thống.
C. Tôn tạo và chăm sóc di tích lịch sử. D. Tìm hiểu về lễ hội truyền thống.

Câu 11. Truyền thống là những giá trị như thế nào của mỗi quốc gia dân tộc?

- A. Lạc hậu. B. Tốt đẹp. C. Xấu xa. D. Hủ tục.

Câu 12. Việc liên kết đào tạo giữa các cơ sở giáo dục nước ngoài với các cơ sở giáo dục Việt Nam là tôn trọng và học hỏi các dân tộc trong lĩnh vực nào ?

A. Quốc phòng - An ninh.

C. Giáo dục và đào tạo.

B. Khoa học - Kỹ thuật.

D. Kinh tế - xã hội.

Câu 13. Hành vi nào thể hiện sự kế thừa, phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc?

A. Ủng hộ đồng bào gặp thiên tai.

C. Mê tín, tin vào bói toán.

B. Chê bai các lễ hội truyền thống.

D. Gây rối trật tự công cộng.

Câu 14. Câu tục ngữ: Bầu ơi thương lấy bí cùng, tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn nói về truyền thống nào của dân tộc ta?

A. Lao động.

B. Yêu nước.

C. Tôn sư trọng đạo.

D. Nhân đạo.

Câu 15. Việc làm nào dưới đây thể hiện tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc?

A. Học hỏi điều tốt đẹp từ dân tộc khác.

B. Tiếp thu mọi thứ của dân tộc khác.

C. Từ chối học hỏi từ dân tộc khác.

D. Kỳ thị quốc gia khác

Câu 16. Truyền thống dân tộc là những giá trị thuộc thể loại:

A. vật chất.

B. của cải.

C. tài sản

D. tinh thần.

Câu 17. Tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc trên thế giới là tôn trọng điều gì?

A. Vũ khí.

B. Hủ tục.

C. Tiền bạc.

D. Truyền thống.

Câu 18. Tục thờ cúng ông bà tổ tiên của người Việt Nam là thể hiện truyền thống tốt đẹp nào dưới đây của dân tộc ta?

A. Hủ tục mê tín dị đoan.

C. Uống nước nhớ nguồn.

B. Yêu thương con người.

D. Yêu nước nồng nàn.

Câu 19. Tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc mang lại điều gì cho con người?

A. Có nhiều tiền bạc.

C. Có thêm ngoại tệ.

B. Được đi du lịch.

D. Có thêm hiểu biết.

Câu 20. Người cần cù trong lao động sẽ nhận được từ mọi người điều gì?

A. Ghen ghét và căm thù.

C. Tìm cách hãm hại.

B. Yêu quý và tôn trọng.

D. Xa lánh và hắt hủi.

Xác định và ghi lại ý kiến đúng hoặc sai vào giấy kiểm tra:

Câu 21: Phát biểu nào sau đây đúng/sai?

a) Dân tộc Việt Nam có nhiều truyền thống đáng tự hào như: yêu nước, đoàn kết, cần cù ...

b) Dân tộc Việt Nam chỉ có duy nhất một truyền thống đó là truyền thống yêu nước.

c) Trong thời đại hội nhập, việc giữ gìn và phát triển các truyền thống không còn cần thiết.

d) Các truyền thống của Việt Nam được lưu giữ và phát triển bởi các nhà chức trách và chính phủ.

Câu 22: Phát biểu nào sau đây đúng/sai? thể hiện sự cần cù, sáng tạo trong học tập?

a) Làm đề cương ôn tập các môn học bằng sơ đồ tư duy.

b) Học tiếng Anh qua các bài hát.

c) Tìm nhiều cách khác nhau để giải quyết một vấn đề giáo viên đưa ra.

d) Chỉ cần hoàn thiện bài học trên lớp là đủ.

Phần II: Tự luận (3 điểm)

Cho tình huống:

M rất thích tìm hiểu về các nền văn hóa khác nhau của các dân tộc trên thế giới. M mong muốn khi có điều kiện sẽ đến nhiều quốc gia để khám phá về văn hóa và giới thiệu những nét đặc sắc của văn hóa Việt Nam.

a/ Em nhận xét gì về sở thích, mong muốn của M?

b/ Em hãy kể tên 2 câu ca dao, tục ngữ về truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam?

b/ Theo em, M nên làm gì để thực hiện mong muốn của mình?

----- HẾT -----

Phần I. Trắc nghiệm (7 điểm)

Ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Câu 1. Quá trình lao động chăm chỉ, chịu khó làm việc một cách thường xuyên, phấn đấu hết mình vì công việc được gọi là:

- A. Lao động cần cù. B. Lao động hết mình.
C. Lao động sáng tạo. D. Lao động hiệu quả.

Câu 2. Tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc thể hiện ở việc chúng ta tiếp thu những đặc trưng nào của các dân tộc?

- A. Giá trị tốt đẹp. B. Hủ tục lạc hậu.
C. Mọi hệ giá trị. D. Phong tục lỗi thời.

Câu 3. Việc áp dụng các thành tựu khoa học kỹ thuật vào trong sản xuất là đề cập đến hoạt động lao động mang tính chất gì?

- A. Sáng tạo. B. Tự giác. C. Tự do. D. Tự phát.

Câu 4. Để kế thừa, phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, học sinh không được làm việc nào dưới đây?

- A. Gây gổ đánh nhau. B. Đoàn kết với các bạn.
C. Lễ phép với thầy, cô giáo. D. Chăm chỉ học tập.

Câu 5. Một trong những biểu hiện lao động cần cù và sáng tạo là:

- A. làm việc theo thói quen. B. làm việc tự do, cầu thả.
C. làm theo mệnh lệnh người khác. D. làm việc thường xuyên, nỗ lực.

Câu 6. Ý nghĩa to lớn của lao động cần cù, sáng tạo mang lại cho con người là:

- A. không ngừng hoàn thiện kỹ năng. B. ngày càng bị mọi người căm ghét.
C. bị suy giảm kết quả lao động. D. ngày càng trở nên lười biếng.

Câu 7. “Dù ai đi ngược về xuôi, nhớ ngày giỗ tổ mùng mười tháng ba” câu nói đề cập đến truyền thống nào của dân tộc ta?

- A. Yêu nước. B. Văn nghệ. C. Lao động. D. Uống nước nhớ nguồn.

Câu 8. Tại sao mỗi chúng ta cần phải lao động cần cù và sáng tạo?

- A. Để vừa lòng bố mẹ và người thân. B. Do áp lực gia đình và bạn bè.
C. Hoàn thiện và phát triển bản thân. D. Do hoàn cảnh xô đẩy phải làm việc.

Câu 9. Đối với con người, truyền thống dân tộc góp phần vào quá trình nào?

- A. duy trì hạnh phúc gia đình. B. thúc đẩy kinh tế - xã hội.
C. phát triển của mỗi cá nhân. D. hội nhập của đất nước.

Câu 10. Hành động nào sau đây không góp phần kế thừa và phát huy những truyền thống của dân tộc?

- A. Mặc cảm về trang phục dân tộc mình. B. Quảng bá làng nghề truyền thống.
C. Tôn tạo và chăm sóc di tích lịch sử. D. Tìm hiểu về lễ hội truyền thống.

Câu 11. Truyền thống là những giá trị như thế nào của mỗi quốc gia dân tộc?

- A. Lạc hậu. B. Tốt đẹp. C. Xấu xa. D. Hủ tục.

Câu 12. Việc liên kết đào tạo giữa các cơ sở giáo dục nước ngoài với các cơ sở giáo dục Việt Nam là tôn trọng và học hỏi các dân tộc trong lĩnh vực nào ?

A. Quốc phòng - An ninh.

B. Khoa học - Kỹ thuật.

C. Giáo dục và đào tạo.

D. Kinh tế - xã hội.

Câu 13. Hành vi nào thể hiện sự kế thừa, phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc?

A. Ủng hộ đồng bào gặp thiên tai.

B. Chê bai các lễ hội truyền thống.

C. Mê tín, tin vào bói toán.

D. Gây rối trật tự công cộng.

Câu 14. Câu tục ngữ: Bầu ơi thương lấy bí cùng, tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn nói về truyền thống nào của dân tộc ta?

A. Lao động.

B. Yêu nước.

C. Tôn sư trọng đạo.

D. Nhân đạo.

Câu 15. Việc làm nào dưới đây thể hiện tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc?

A. Học hỏi điều tốt đẹp từ dân tộc khác.

B. Tiếp thu mọi thứ của dân tộc khác.

C. Từ chối học hỏi từ dân tộc khác.

D. Kỳ thị quốc gia khác

Câu 16. Truyền thống dân tộc là những giá trị thuộc thể loại:

A. vật chất.

B. của cải.

C. tài sản

D. tinh thần.

Câu 17. Tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc trên thế giới là tôn trọng điều gì?

A. Vũ khí.

B. Hủ tục.

C. Tiền bạc.

D. Truyền thống.

Câu 18. Tục thờ cúng ông bà tổ tiên của người Việt Nam là thể hiện truyền thống tốt đẹp nào dưới đây của dân tộc ta?

A. Hủ tục mê tín dị đoan.

B. Yêu thương con người.

C. Uống nước nhớ nguồn.

D. Yêu nước nồng nàn.

Câu 19. Tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc mang lại điều gì cho con người?

A. Có nhiều tiền bạc.

B. Được đi du lịch.

C. Có thêm ngoại tệ.

D. Có thêm hiểu biết.

Câu 20. Người cần cù trong lao động sẽ nhận được từ mọi người điều gì?

A. Ghen ghét và căm thù.

B. Yêu quý và tôn trọng.

C. Tìm cách hãm hại.

D. Xa lánh và hắt hủi.

Xác định và ghi lại ý kiến đúng hoặc sai vào giấy kiểm tra:

Câu 21: Phát biểu nào sau đây đúng/sai?

a) Dân tộc Việt Nam có nhiều truyền thống đáng tự hào như: yêu nước, đoàn kết, cần cù ...

b) Dân tộc Việt Nam chỉ có duy nhất một truyền thống đó là truyền thống yêu nước.

c) Trong thời đại hội nhập, việc giữ gìn và phát triển các truyền thống không còn cần thiết.

d) Các truyền thống của Việt Nam được lưu giữ và phát triển bởi các nhà chức trách và chính phủ.

Câu 22: Phát biểu nào sau đây đúng/sai? thể hiện sự cần cù, sáng tạo trong học tập?

a) Làm đề cương ôn tập các môn học bằng sơ đồ tư duy.

b) Học tiếng Anh qua các bài hát.

c) Tìm nhiều cách khác nhau để giải quyết một vấn đề giáo viên đưa ra.

d) Chỉ cần hoàn thiện bài học trên lớp là đủ.

Phần II: Tự luận (3 điểm)

Cho tình huống: Trong giờ làm việc nhóm, bạn A nói riêng với bạn B: "Nhóm mình có bạn H học giỏi nên chúng mình không cần suy nghĩ hay làm gì đâu, vì đã có bạn H làm hết rồi".

a) Theo em, lời nói của bạn A như vậy có đúng không? Vì sao?

b) Em hiểu thế nào là lao động cần cù, sáng tạo?

c/ Nếu em là bạn B, em sẽ nói gì với A?

----- HẾT -----

Phần I. Trắc nghiệm (7 điểm)

Ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Câu 1. Đối với con người, truyền thống dân tộc góp phần vào quá trình nào?

- A. phát triển của mỗi cá nhân. B. duy trì hạnh phúc gia đình.
C. hội nhập của đất nước. D. thúc đẩy kinh tế - xã hội.

Câu 2. Tại sao mỗi chúng ta cần phải lao động cần cù và sáng tạo?

- A. Do hoàn cảnh xô đẩy phải làm việc. B. Hoàn thiện và phát triển bản thân.
C. Do áp lực gia đình và bạn bè. D. Để vừa lòng bố mẹ và người thân.

Câu 3. Để kế thừa, phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, học sinh không được làm việc nào dưới đây?

- A. Lễ phép với thầy, cô giáo. B. Chăm chỉ học tập.
C. Đoàn kết với các bạn. D. Gây gổ đánh nhau.

Câu 4. Việc liên kết đào tạo giữa các cơ sở giáo dục nước ngoài với các cơ sở giáo dục Việt Nam là tôn trọng và học hỏi các dân tộc trong lĩnh vực nào ?

- A. Quốc phòng - An ninh. B. Giáo dục và đào tạo.
C. Kinh tế - xã hội. D. Khoa học - Kỹ thuật.

Câu 5. Việc áp dụng các thành tựu khoa học kỹ thuật vào trong sản xuất là đề cập đến hoạt động lao động mang tính chất gì?

- A. Tự giác. B. Sáng tạo. C. Tự phát. D. Tự do.

Câu 6. Truyền thống dân tộc là những giá trị thuộc thể loại:

- A. tinh thần. B. tài sản C. vật chất. D. của cải.

Câu 7. Tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc trên thế giới là tôn trọng điều gì?

- A. Tiền bạc. B. Hủ tục. C. Vũ khí. D. Truyền thống.

Câu 8. Một trong những biểu hiện lao động cần cù và sáng tạo là:

- A. làm việc tự do, cầu thả. B. làm việc thường xuyên, nỗ lực.
C. làm theo mệnh lệnh người khác. D. làm việc theo thói quen.

Câu 9. Truyền thống dân tộc là những giá trị có đặc trưng như thế nào?

- A. Tốt đẹp. B. Hủ tục. C. Xấu xa. D. Lạc hậu.

Câu 10. Ý nghĩa to lớn của lao động cần cù, sáng tạo mang lại cho con người là:

- A. bị suy giảm kết quả lao động. B. ngày càng trở nên lười biếng.
C. ngày càng bị mọi người căm ghét. D. không ngừng hoàn thiện kỹ năng.

Câu 11. Tục thờ cúng ông bà tổ tiên của người Việt Nam là thể hiện truyền thống tốt đẹp nào dưới đây của dân tộc ta?

- A. Yêu nước nồng nàn. B. Hủ tục mê tín dị đoan.
C. Yêu thương con người. D. Uống nước nhớ nguồn.

Câu 12. Câu tục ngữ: Bầu ơi thương lấy bí cùng, tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn nói về truyền thống nào của dân tộc ta?

- A. Lao động. B. Nhân đạo. C. Tôn sư trọng đạo. D. Yêu nước.

Câu 13. Trong quá trình lao động, người lao động luôn luôn suy nghĩ, cải tiến để tìm tòi cái mới, nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả lao động được gọi là:

A. lao động ép buộc.

B. lao động tự giác.

C. lao động sáng tạo.

D. lao động tự phát.

Câu 14. Người cần cù trong lao động sẽ nhận được từ mọi người điều gì?

A. Tìm cách hãm hại.

B. Xa lánh và hắt hủi.

C. Ghen ghét và căm thù.

D. Yêu quý và tôn trọng.

Câu 15. “Dù ai đi ngược về xuôi, nhớ ngày giỗ tổ mùng mười tháng ba” câu nói đề cập đến truyền thống nào của dân tộc ta?

A. Văn nghệ.

B. Lao động.

C. Yêu nước.

D. Uống nước nhớ nguồn.

Câu 16. Hành vi nào thể hiện sự kế thừa, phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc?

A. Mê tín, tin vào bói toán.

B. Gây rối trật tự công cộng.

C. Ủng hộ đồng bào gặp thiên tai.

D. Chê bai các lễ hội truyền thống.

Câu 17. Một trong những biểu hiện của lao động sáng tạo là:

A. ý nại, dựa dẫm.

B. lười biếng, ý nại.

C. suy nghĩ, tìm tòi.

D. dựa dẫm, lười nhác.

Câu 18. Tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc thể hiện ở việc chúng ta tiếp thu những đặc trưng nào của các dân tộc?

A. Mọi hệ giá trị.

B. Giá trị tốt đẹp.

C. Phong tục lối thời.

D. Hủ tục lạc hậu.

Câu 19. Quá trình lao động chăm chỉ, chịu khó làm việc một cách thường xuyên, phấn đấu hết mình vì công việc được gọi là:

A. Lao động hết mình.

B. Lao động sáng tạo.

C. Lao động hiệu quả.

D. Lao động cần cù.

Câu 20. Tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc mang lại điều gì cho con người?

A. Có thêm hiểu biết.

B. Có nhiều tiền bạc.

C. Có thêm ngoại tệ.

D. Được đi du lịch.

Xác định và ghi lại ý kiến đúng hoặc sai vào giấy kiểm tra:

Câu 21: Phát biểu nào sau đây đúng/sai?

a) Dân tộc Việt Nam có nhiều truyền thống đáng tự hào như: yêu nước, đoàn kết, cần cù ...

b) Dân tộc Việt Nam chỉ có duy nhất một truyền thống đó là truyền thống yêu nước.

c) Trong thời đại hội nhập, việc giữ gìn và phát triển các truyền thống không còn cần thiết.

d) Các truyền thống của Việt Nam được lưu giữ và phát triển bởi các nhà chức trách và chính phủ.

Câu 22: Phát biểu nào sau đây đúng/sai? thể hiện sự cần cù, sáng tạo trong học tập?

a) Làm đề cương ôn tập các môn học bằng sơ đồ tư duy.

b) Học tiếng Anh qua các bài hát.

c) Tìm nhiều cách khác nhau để giải quyết một vấn đề giáo viên đưa ra.

d) Chỉ cần hoàn thiện bài học trên lớp là đủ.

Phần II: Tự luận (3 điểm)

Cho tình huống: Trong giờ làm việc nhóm, bạn A nói riêng với bạn B: “Nhóm mình có bạn H học giỏi nên chúng mình không cần suy nghĩ hay làm gì đâu, vì đã có bạn H làm hết rồi”.

a) Theo em, lời nói của bạn A như vậy có đúng không? Vì sao?

b) Em hiểu thế nào là lao động cần cù, sáng tạo?

c/ Nếu em là bạn B, em sẽ nói gì với A?

----- HẾT -----